

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04/2025/LĐ-ST
Ngày: 02-4-2025
V/v tranh chấp hợp đồng
lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tống Văn Tâm – Giáo viên hưu trí
- Ông Lê Tiền Giang – công tác tại Phòng Lao động Thương binh Xã hội thành phố Tân Uyên.

- Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thị Phương Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa: ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 83/2024/TLST-LĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng lao động, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-LĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Thạch Thị Sa O, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: nhà trọ Nguyễn Hồng Q, tổ A, khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Công ty TNHH G (Việt Nam)

Địa chỉ: thửa đất số 370, tờ bản đồ số 18, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bảo hiểm xã hội thành phố T.

Địa chỉ: khu phố E, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

2. Bà Thạch Thị T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn trình bày:

Từ tháng 06/2008 đến tháng 03/2023, bà Thạch Thị Sa O làm công nhân ở Công ty TNHH P (sau đây viết tắt là Công ty P). Trong thời gian làm việc tại đây, bà O có đóng bảo hiểm xã hội (sau đây viết tắt là BHXH) theo quy định của pháp luật và được BHXH tỉnh B cấp sổ BHXH mã số 7408153543.

Đến tháng 04/2023, bà O chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty P. Sau khi nghỉ việc khoảng một năm, bà O đến Cơ quan BHXH thành phố Tân Uyên để rút BHXH một lần nhưng bị từ chối giải quyết vì có quá trình đóng bảo hiểm trùng. Cụ thể là trong thời gian từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010 (là 05 tháng), hồ sơ BHXH của bà O cùng lúc tham gia đóng BHXH tại hai đơn vị là Công ty P và Công ty TNHH G (Việt Nam) (sau đây viết tắt là Công ty G1). Do đó tồn tại hai sổ BHXH mã số 7408153543 và mã số 7409075398 có cùng thông tin nhân thân của bà O.

Lý do bị trùng là vào năm 2009, bà O có cho bà Thạch Thị T là bạn cùng quê mượn chứng minh nhân dân để đi làm kiếm thêm thu nhập. Bà T đã sử dụng thông tin trên chứng minh nhân dân của bà O để tham gia ký kết hợp đồng lao động với Công ty G1. Trong thời gian bà T làm việc ở Công ty G1 từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010 thì có đóng BHXH mã số 7409075398. Khi bà T nghỉ việc ở Công ty G1 thì có giao hồ sơ BHXH cho bà O. Sau đó bà O đã đến Cơ quan BHXH thành phố Tân Uyên làm các thủ tục và hưởng tiền BHXH một lần.

Do hiểu biết về pháp luật còn hạn chế nên bà O đã cho bà Thạch Thị T mượn chứng minh nhân dân để giao kết hợp đồng lao động với Công ty G1 rồi nay làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chính mình. Nhận thấy việc cho bà T mượn, sử dụng thông tin nhân thân trên chứng minh nhân dân của bà O để giao kết hợp đồng lao động với Công ty G1 là vi phạm nguyên tắc “trung thực” quy định tại khoản 1 Điều 15 và khoản 2 Điều 16 của Bộ Luật lao động và đã được hướng dẫn tại Công văn 1767/2022/LĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ L.

Vì những lý do nêu trên, nay bà O yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Thạch Thị Sa O và Công ty TNHH G (Việt Nam) (từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010) vô hiệu. Bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu. Bà O tự nguyện chịu án phí, lệ phí.

- Bị đơn Công ty TNHH G (Việt Nam) không trình bày ý kiến.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị T trình bày: trước năm 2009, bà Thạch Thị T có xin vào làm việc tại Công ty G1 nhưng do tình trạng sức khỏe không tốt nên bà T có nghỉ việc ngang tại Công ty G1. Đến tháng 10/2009, vì có nhu cầu kiếm thu nhập nhưng sợ Công ty G1 không chấp nhận bà

T vào làm việc nữa nên bà T đã mượn chứng minh nhân dân của bà Thạch Thị Sa O để xin vào Công ty G1 làm việc.

Từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010, bà T làm việc ở Công ty G1 với thông tin nhân thân của bà O và tham gia BHXH mã số 7409075398. Sau khi nghỉ việc ở Công ty G1, bà T có giao hồ sơ BHXH cho bà O để bà O tự đi thực hiện rút BHXH một lần. Sau khi bàn giao hồ sơ xong, bà T không biết bà O đã làm thủ tục hưởng BHXH một lần khi nào và số tiền được hưởng là bao nhiêu. Do không hiểu biết pháp luật nên bà T đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi về BHXH của bà O.

Nay, bà Thạch Thị Sa O thực hiện rút BHXH một lần nhưng do quá trình đóng BHXH trùng nhau, xuất hiện hai mã số BHXH nên đã bị trả lại hồ sơ và bị từ chối giải quyết. Nguyên nhân là vì bà T mượn chứng minh nhân dân của bà O để tham gia giao kết hợp đồng với Công ty G1. Hợp đồng lao động được giao kết giữa bà Thạch Thị Sa O và Công ty G1 là không có thật trên thực tế.

Do đó, việc bà O yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Thạch Thị Sa O và Công ty TNHH G (Việt Nam) (thời gian từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010) vô hiệu thì bà T thống nhất.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố T trình bày:* bà Thạch Thị Sa O, sinh ngày 01/01/1983, số căn cước công dân: 084183012444 được Công ty TNHH G (V) tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN) với mã số BHXH 7409075398 từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010. Đã xác nhận quá trình đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN. Theo quy định hiện hành về đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cơ quan BHXH không lưu giữ HĐLĐ và các giấy tờ tùy thân của người lao động mà do người sử dụng lao động quản lý, lưu giữ. Tại thời điểm tra cứu, thông tin giải quyết hưởng các chế độ BHXH, BHTN như sau: mã số 7409075398, tên Thạch Thị Sa O đã hưởng BHXH 1 lần theo Quyết định số 031105599 ngày 03/10/2011, chưa hưởng trợ cấp BHTN. Trường hợp Tòa án tuyên hợp đồng vô hiệu đề nghị Q tòa tuyên buộc người mượn hồ sơ tư pháp đi làm việc và tham gia BHXH, BHTN hoàn trả số tiền đã hưởng các chế độ BHXH, BHTN vào Quỹ BHXH, BHTN và được điều chỉnh thông tin nhân thân đúng của người lao động.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại chương XIV về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại theo các Điều 70, 71, 73 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị

đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Thạch Thị Sa O khởi kiện bị đơn Công ty TNHH G (Việt Nam) yêu cầu tuyên hợp đồng lao động vô hiệu. Bị đơn có trụ sở tại thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do đó, căn cứ vào khoản 5 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án tranh chấp hợp đồng lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[2] Về nội dung: bà Thạch Thị Sa O và bà Thạch Thị T đều thống nhất nội dung là Thạch Thị T là người trực tiếp tham gia giao kết hợp đồng lao động với Công ty G1 từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010 với tên Thạch Thị Sa O. Quá trình làm việc, Công ty G1 tham gia đóng bảo hiểm cho bà Thạch Thị T với tên Thạch Thị Sa O theo mã số BHXH 7409075398. Bà O đã hưởng BHXH 1 lần theo Quyết định số 031105599 ngày 03/10/2011, chưa hưởng trợ cấp BHTN. Xét thấy, việc bà Thạch Thị T sử dụng thông tin của bà Thạch Thị Sa O để giao kết hợp đồng lao động với Công ty G1 là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động. Do đó, việc bà Thạch Thị Sa O yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Thạch Thị Sa O (do bà Thạch Thị T thực hiện) và Công ty G1 trong thời gian từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định. Đối với các chế độ BHXH bà Thạch Thị Sa O đã hưởng 1 lần theo Quyết định số 031105599 ngày 03/10/2011 thì bà O có nghĩa vụ hoàn trả số tiền đã hưởng theo quy định.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương là phù hợp.

[5] Về án phí lao động sơ thẩm: nguyên đơn tự nguyện chịu án phí nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thạch Thị Sa O đối với bị đơn Công ty TNHH G (Việt Nam) về việc tranh chấp hợp đồng lao động.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Thạch Thị Sa O và Công ty TNHH G (Việt Nam), thời gian làm việc từ tháng 10/2009 đến tháng 02/2010 vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Án phí lao động sơ thẩm: bà Thạch Thị Sa O phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004774 ngày 09/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Phạm Ngọc Trung